

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81/2019/HSST

Ngày: 05/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Sơn

2. Ông Nguyễn Việt Thành, giáo viên hưu trí

-Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/HSST-QĐ ngày 22/8/2019 đối với bị cáo:

1. HOÀNG VĂN TH, sinh ngày 11/02/2002 tại Bình Phước; tên gọi khác: Bòm; nơi cư trú: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thanh T; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 07/12/2018, vi phạm qui định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Ngày 18/4/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. NGUYỄN THỊ THANH T, sinh năm 1976 tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Viết T (đã chết) và bà Hoàng Thị L, chồng Hoàng Văn Đ; Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 18/4/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Quách T: Ông Quách T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 4, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa: Bà **Phan Thị Vân**, sinh năm 1984; Công tác tại trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người làm chứng:

Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 2000; Cư trú tại: Tổ 3, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Ông **Phạm Quang Đ**, sinh năm 1952; anh **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1984; Cùng cư trú tại: Tổ 1, ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/12/2018, Hoàng Văn Th mượn xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 của mẹ ruột là Nguyễn Thị Thanh T để làm phương tiện đi chơi. Biết rõ Th chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô và chưa đủ tuổi tham gia sát hạch cấp giấy phép lái xe nhưng T vẫn đồng ý. Sau khi được giao xe, Th điều khiển xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 đến chơi tại nhà Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000, nơi cư trú: ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 chở Nguyễn Văn Th từ xã M, huyện C đi thành phố Đ, tỉnh Bình Phước chơi mừng đội tuyển bóng đá Việt Nam. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/12/2018, Th và Th1 đến khu vực hồ Suối Cam, thuộc thành phố Đ để uống rượu. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 93B1 - 070.61 chở Th1 từ thành phố Đ về xã M, huyện C theo đường Quốc lộ 14. Khoảng 00 giờ 40 phút, Th và Th1 về đến khu vực trước UBND xã M, huyện C, tại Km 981 + 700 mét, đường quốc lộ 14, thuộc ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, Th nhìn vào Ủy ban nhân dân xã M, đồng thời nẹt bô (rú ga) khi vừa quay mặt về phía trước thấy Quách T đang đi bộ phía trước, không tránh né kịp. Do đó, xe mô tô của Th đụng vào anh Quách T gây ra tai nạn giao thông, làm Thiện, Văn Th1 và Quách T cùng xe mô tô té ngã. Quách T bị thương nặng được xe ô tô cứu thương đi ngang chở Quách T đi cấp cứu, còn Th được người dân đưa đi cấp cứu, Văn Th1 bị xây sát nhẹ. Đối với Quách T được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 09/12/2018 thì chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tại Km 981 + 700 mét, đường quốc lộ 14, thuộc ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 11 mét, có vạch sơn không liền nét màu vàng kẻ giữa đường phân chia thành hai phần đường dành cho xe lưu thông hai chiều. Mỗi phần đường có 02 làn đường. Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường hướng thành phố Đ đi huyện C, làn đường sát với vạch sơn giữa đường dành cho xe ô tô rộng 3,50 mét; làn đường sát với lề đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ rộng 02 mét. Nơi xảy ra tai nạn giao thông không bị che khuất tầm nhìn, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có đèn đường chiếu sáng, hai bên đường không có cọc tiêu, có lề đất đỏ rộng 3,80 mét.

Chọn mép lề đường bên phải hướng thành phố Đ đi huyện C làm lề đường chuẩn để đo đạc, mô tả dấu vết tại hiện trường.

Chọn trụ điện trung thế số 258H đặt bên ngoài lề đường bên trái hướng thành phố Đ đi huyện C làm vật chuẩn để đo đạc, mô tả các dấu vết tại hiện trường.

Sau tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 và các dấu vết để lại tại hiện trường như sau:

- Xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 sau tai nạn giao thông bị ngã đổ về bên trái, trên phần đất đỏ bên ngoài lề đường chuẩn, đầu xe quay hướng nhà dân, tâm trục bánh xe trước cách mép lề đường chuẩn 4,30 mét; đuôi xe quay hướng phía giữa đường, cách mép lề đường chuẩn 3,15 mét.

- Xe mô tô để lại vết cày dài 18,38 mét, chiều hướng thành phố Đ đi huyện C. Đầu vết cày trên làn đường dành cho xe mô tô thuộc phần đường bên phải, cách mép lề đường chuẩn 0,75 mét, điểm cuối vết cày trùng với trục gác chân phía trước bên trái xe mô tô, cách mép lề đường chuẩn 3,65 mét.

- Cụm đèn chiếu sáng của xe mô tô bung rời khỏi xe, rơi trên phần đất đỏ bên ngoài mép lề đường chuẩn, cách mép lề đường chuẩn 2,90 mét, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 2,50 mét.

- Vết máu nạn nhân kích thước 0,20 mét x 0,12 mét, trên làn đường dành cho xe ô tô thuộc phần đường bên phải, tâm vết máu cách mép lề đường chuẩn 3,30 mét, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 08 mét, cách đầu vết cày xe mô tô 11,70 mét về hướng Chơn Thành (BL 01-04 biên bản khám nghiệm hiện trường).

Kết quả khám xe:

- **Xe mô tô biển số 93B1 – 070.61**, nhãn hiệu: Honda, số loại Wave Alpha màu sơn: đỏ-đen-bạc, số máy: HC12E - 3255225, số khung: RLHHC1207BY455171, có Giấy chứng nhận đăng ký đứng tên Nguyễn Xuân L (Nguyễn Thị Thanh T mua xe cũ chưa làm thủ tục sang tên). Hệ thống đèn chiếu sáng sau tai nạn giao thông bị bung rời khỏi xe không kiểm tra được, các hệ thống khác đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Dấu vết trên xe:

- + Hệ thống tay lái do tác động của ngoại lực gây cong lệch từ phải qua trái 05^0 so với vị trí ban đầu.

- + Mặt trước tay cầm lái bên trái do cà xuống mặt đường gây trầy xước kích thước 04cm x 03cm.

- + Cụm đèn chiếu sáng do tác động của ngoại lực gây vỡ văng rời khỏi xe.

- + Mặt nạ trước đầu xe do tác động của ngoại lực gây vỡ kích thước 20cm x 20cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- + Mặt ngoài ốp đèn chiếu sáng dính vết máu kích thước 08cm x 03cm.

- + Mũi dè chắn bùn phía trước do tác động của ngoại lực gây trầy xước 19cm x 18cm, chiều hướng từ trước ra sau.

- + Yếm chắn gió bên trái do tác động của ngoại lực gây bung hờ kích thước 28cm x 03cm.

- + Đầu trục gác chân phía trước bên trái do cà xuống đường để lộ trục kim loại, đồng thời gây cong từ trước ra sau 180^0 (BL 05-06 biên bản khám phương tiện).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 379/2018/GDPY ngày 13/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận đối với nguyên nhân chết của Quách T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Đa vết thương phần mềm.

+ Bầm máu da vùng chằm.

+ Vỡ xương sọ.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Quách T tử vong do chấn thương vỡ xương sọ, hôn mê sâu không hồi phục (BL 67-68).

Kết quả Kiểm tra nồng độ cồn ngày 07/12/2019 đối với Hoàng Văn Th là 0.245 mg/l (BL 46-47 biên bản kiểm tra nồng độ cồn).

Việc thu giữ đồ vật tài liệu: 01 (một) xe mô tô biển số 93B1 – 070.61, nhãn hiệu: Honda, số loại Wave Alpha màu sơn: đỏ-đen-bạc, số máy: HC12E - 3255225, số khung: RLHHC1207BY455171, dung tích xi lanh 97cm³, do ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ 4, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định vào năm 2015, ông L đã bán xe mô tô nói trên cho T nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 81/Ctr-VKS ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thị Thanh T đã phạm vào tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 90, 91 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 24 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 56 tháng.

Xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã phạm vào tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 264; điểm điểm b,s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th đồng ý về tội danh và điều luật áp dụng, các T tiết giảm nhẹ mà đại diện VKS đề nghị áp dụng đối với bị cáo; đề nghị HĐXX áp dụng những qui định của BLHS về người chưa thành niên phạm tội, xử bị cáo với mức án 18 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước đã truy tố, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày thêm sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thị Thanh T đã chi trả số tiền 700.000đ chi phí cấp cứu cho anh Quách T tại bệnh viện tỉnh Bình Phước, khi đến thăm hỏi bị cáo T đưa số tiền 5.000.000đ để phụ tiền ma chay, anh Quách T trực tiếp nhận và không yêu cầu bồi thường thêm. Anh T đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th, không xử lý về hình sự đối với bị cáo T.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo thành thật xin lỗi gia đình bị hại mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo Hoàng Văn Th: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Sau khi uống rượu tại khu vực hồ S, Th điều khiển xe mô tô biển số 93B1 - 070.61 chở Th1 về theo đường Quốc lộ 14, hướng thành phố Đ về Chơn Thành. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 07/12/2018 về đến khu vực trước UBND xã M, tại Km 981 + 700 mét, đường quốc lộ 14, Th nhìn vào Ủy ban nhân dân xã M, đồng thời nẹt bô (rú ga) khi vừa quay mặt về phía trước thấy anh Quách T đang đi bộ phía trước, không tránh né kịp. đụng vào anh Quách T gây ra tai nạn.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Hoàng Văn Th chưa đủ tuổi điều khiển và tham gia sát hạch cấp giấy phép lái xe đối với xe có dung tích xi lanh trên 50 cm³, nhưng đã điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 97 cm³ không chú ý quan sát phía trước gây tai nạn hậu quả chết người, đã vi phạm điểm b, khoản 1, Điều 60; điểm e, khoản 3, Điều 30; khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tại Kết quả Kiểm tra nồng độ cồn ngày 07/12/2019 đối với Hoàng Văn Th là 0.245 mg/l (BL 46-47). Hành vi của Hoàng Văn Th đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật qui định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người dưới 18 tuổi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; nhưng năng lực nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đã bồi thường một phần thiệt hại, gia đình người bị hại cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và xét không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người chưa thành niên phạm tội và có nơi cư trú ổn định.

[3] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 06/12/2018, đã cho con đẻ là Hoàng Văn Th mượn xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 để làm phương tiện đi chơi.

Xét lời khai nhận của bị cáo T phù hợp với thực tế khách qua của vụ án; nên có đủ cơ sở để xác định ngày 06/12/2018, Nguyễn Thị Thanh T giao xe mô tô biển số 93B1 – 070.61 để Hoàng Văn Th là người chưa đủ tuổi lái xe mô tô, chưa đủ tuổi tham gia sát hạch cấp giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ. Thđiều khiển xe tham gia giao thông gây tai nạn; hậu quả làm Quách T bị thương, đến ngày 09/12/2018 thì chết. Hành vi của Nguyễn Thị Thanh T vi phạm khoản 10, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật qui định: “1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc người đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, các chất kích thích mạnh khác hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Làm chết người;

.....
4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo phạm tội với lỗi vô

ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đã bồi thường thiệt hại, bị cáo có cha đẻ là người có công với nước, được nhà nước tặng thưởng danh hiệu Huân chương kháng chiến hạng nhất, danh hiệu 40 năm tuổi Đảng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị nên được miễn trách nhiệm hình sự theo qui định tại khoản 3 Điều 29 BLHS.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu bồi thường thêm, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 93B1 – 070.61, nhãn hiệu: Honda, số loại Wave Alpha màu sơn: đỏ-đen-bạc, số máy: HC12E - 3255225, số khung: RLHHC1207BY455171 do ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ 4, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định vào năm 2015, ông L đã bán xe mô tô nói trên cho bị cáo T nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên cần trả lại cho bị cáo T.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, 91, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 264 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) xe mô tô biển số 93B1 – 070.61, nhãn hiệu: Honda, số loại Wave Alpha màu sơn: đỏ-đen-bạc, số máy: HC12E - 3255225, số khung: RLHHC1207BY455171 do ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ 4, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Hoàng Văn Th, Nguyễn Thị Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- CA huyện C;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đình Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Thành

Phạm Minh Sơn

Nguyễn Đình Loan